

## **TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN LUẬT AN NINH MẠNG**

*(Tài liệu này được sử dụng để tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, hội viên phụ nữ)*

Luật An ninh mạng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV (kỳ họp thứ 5) thông qua ngày 12 tháng 6 năm 2018 và có hiệu thực kể từ ngày 1/1/2019<sup>1</sup>. Luật An ninh mạng gồm 7 chương, 43 Điều.

### **1. Sự cần thiết ban hành Luật An ninh mạng?**

Việc xây dựng và ban hành Luật An ninh mạng xuất phát từ yêu cầu cấp thiết của tình hình an ninh mạng trong nước, yêu cầu bảo vệ an ninh quốc gia, bí mật nhà nước, trật tự an toàn xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, các nhân, phù hợp với thông lệ quốc tế và quy định của Hiến pháp năm 2013, cụ thể:

*Một là*, đáp ứng yêu cầu cấp bách của tình hình an ninh mạng trong bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội như: (1) Phòng ngừa, đấu tranh hoạt động sử dụng không gian mạng xâm phạm chủ quyền an ninh quốc gia, kích động biểu tình, phá rối an ninh trật tự... (2) Phòng ngừa, ngăn chặn, ứng phó, khắc phục hậu quả của các hoạt động tấn công mạng, khủng bố mạng, gián điệp mạng, chống chiến tranh mạng; (3) Bảo vệ hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia và áp dụng các biện pháp cần thiết, tương xứng.

*Hai là*, khắc phục những tồn tại hạn chế cơ bản trong công tác bảo vệ an toàn ninh mạng như (1) Tồn tại cách hiểu chưa rõ ràng giữa an ninh mạng và an toàn thông tin mạng dẫn tới một số vấn đề còn chồng chéo, trùng lặp trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ bảo vệ an ninh mạng giữa các bộ, ngành chức năng; (2) Chưa có văn bản luật quy định về công tác an ninh mạng nên chưa đủ cơ sở pháp lý để lực lượng chức năng đấu tranh với hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

*Ba là*, thể chế hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng về an ninh mạng.

*Bốn là*, bảo đảm sự phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013 về quyền con người, quyền cơ bản của công dân và bảo vệ Tổ quốc.

*Năm là*, bảo đảm sự phù hợp với thông lệ quốc tế, khi đã có rất nhiều quốc gia trên thế giới ban hành Luật An ninh mạng.

### **2. Ý nghĩa của việc ban hành Luật An ninh mạng?**

- Thể chế hóa chủ trương, quan điểm của Đảng về xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020; Tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng; Phát triển và tăng cường quản lý báo chí điện tử, mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác trên Internet.

- Bảo vệ chủ quyền, lợi ích, an ninh quốc gia, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân trước sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ hiện đại,

<sup>1</sup>Theo kết quả biểu quyết của Quốc Hội về Dự thảo Luật An ninh mạng, có 466 đại biểu tham gia biểu quyết (chiếm 95.69%) trong đó 423 đại biểu tán thành (chiếm 86.86%), 15 đại biểu không tán thành (chiếm 3.08%), 28 đại biểu không biểu quyết (chiếm 5.75%).



trước việc không gian mạng đã xâm nhập vào tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội và hiện diện trong hầu hết các hoạt động của con người.

### **3. Phạm vi điều chỉnh của Luật An ninh mạng?**

Luật An ninh mạng quy định về hoạt động bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên không gian mạng; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan (Điều 1).

### **4. Những hành vi nào bị nghiêm cấm thực hiện trên không gian mạng? Tại sao?**

Những hành vi bị nghiêm cấm thực hiện trên không gian mạng như sau:

- Hành vi sử dụng không gian mạng, công nghệ thông tin, phương tiện điện tử vi phạm pháp luật về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội (*Khoản 1 Điều 18*).
- Sử dụng không gian mạng để thực hiện các hành vi sau:
  - + Tổ chức, hoạt động, cấu kết, xúi giục, mua chuộc, lừa gạt, lôi kéo, đào tạo, huấn luyện người chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (*điểm b khoản 1 Điều 8*).
  - + Xuyên tạc lịch sử, phủ nhận thành tựu cách mạng, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xúc phạm tôn giáo, phân biệt đối xử về giới, phân biệt chủng tộc (*điểm c khoản 1 Điều 8*).
  - + Thông tin sai sự thật gây hoang mang trong nhân dân, gây thiệt hại cho các hoạt động kinh tế - xã hội, gây khó khăn cho hoạt động của cơ quan nhà nước hoặc người thi hành công vụ, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác (*điểm d khoản 1 Điều 8*).
  - + Hoạt động mại dâm, tệ nạn xã hội, mua bán người; đăng tải thông tin dâm ô, đồi trụy, tội ác; phá hoại thuần phong, mỹ tục của dân tộc, đạo đức xã hội, sức khỏe cộng đồng (*điểm đ khoản 1 Điều 8*).
  - + Xúi giục, lôi kéo, kích động người khác phạm tội (*điểm e khoản 1 Điều 8*).
- Thực hiện tấn công mạng, khủng bố mạng, gián điệp mạng, tội phạm mạng; gây sự cố, tấn công, xâm nhập, chiếm quyền điều khiển, làm sai lệch, gián đoạn, ngưng trệ, tê liệt hoặc phá hoại hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia (*khoản 2 điều 8*).
- Sản xuất, đưa vào sử dụng công cụ, phương tiện, phần mềm hoặc có hành vi cản trở, gây rối loạn hoạt động của mạng máy tính, mạng viễn thông; phát tán chương trình tin học gây hại cho hoạt động của mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử; xâm nhập trái phép vào mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc phương tiện điện tử của người khác (*khoản 3 điều 8*).
- Chống lại hoặc cản trở hoạt động của lực lượng bảo vệ an ninh mạng; tấn công, vô hiệu hóa trái pháp luật làm mất tác dụng biện pháp bảo vệ an ninh mạng (*khoản 4 điều 8*).
- Lợi dụng hoặc lạm dụng hoạt động bảo vệ an ninh mạng để xâm phạm chủ quyền, lợi ích, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân hoặc để trục lợi (*khoản 5 điều 8*).
- Hành vi khác vi phạm quy định của Luật An ninh mạng (*khoản 6 điều 8*).



### **\*Tại sao lại nghiêm cấm những hành vi trên?**

Việc quy định các hành vi bị nghiêm cấm nêu trên nhằm:

- Góp phần ngăn chặn các nguy cơ và hành vi có thể gây ảnh hưởng tới quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân trên không gian mạng.
- Là căn cứ pháp lý quan trọng để bảo vệ chủ quyền, lợi ích, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.
- Là công cụ để lực lượng chức năng triển khai các biện pháp được giao.

### **5. Luật An ninh mạng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân như thế nào?**

**Trả lời:**

Luật An ninh mạng được ban hành nhằm ngăn chặn toàn bộ các nguy cơ và hành vi có thể gây ảnh hưởng tới quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân trên không gian mạng. Cụ thể:

- Bảo đảm cho các tổ chức, cá nhân được hoạt động trên một môi trường không gian mạng quốc gia an toàn, lành mạnh, hạn chế tối đa các yếu tố, nguy cơ xâm hại tới quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

- Bảo vệ chặt chẽ dữ liệu cá nhân trên không gian mạng. Với tiến bộ của khoa học công nghệ, thông tin cá nhân sẽ được phân tích, tổng hợp, hình thành bản sao mô phỏng con người thật trên không gian ảo, bao gồm cả thói quen và cách ứng xử, dần hình thành một loại cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư khác so với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư do Nhà nước quản lý. Khi đó, vấn đề cá nhân sẽ trở thành vấn đề quốc gia.

- Bảo đảm môi trường kinh doanh bình đẳng giữa các doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp nước ngoài về sự quản lý, tương thích các quy định pháp luật và trách nhiệm, nghĩa vụ phải thực hiện.

Không chỉ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, Luật An ninh mạng còn là căn cứ pháp lý chủ yếu và quan trọng để bảo vệ chủ quyền, lợi ích, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, là công cụ để lực lượng chức năng triển khai các biện pháp được giao.

### **6. Việc yêu cầu các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước khi cung cấp dịch vụ trên không gian mạng hoặc sở hữu hệ thống thông tin tại Việt Nam phải thiết lập cơ chế xác thực thông tin khi người dùng đăng ký tài khoản số có làm khó doanh nghiệp hay không?**

**Trả lời:**

Việc quy định các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước khi cung cấp dịch vụ trên không gian mạng hoặc sở hữu hệ thống thông tin tại Việt Nam phải thiết lập cơ chế xác thực thông tin là phù hợp với lộ trình chung đối với các biện pháp quản lý dân cư khi tiến tới bỏ quản lý dân cư bằng hộ khẩu. Đây là biện pháp mà nhiều quốc gia đã áp dụng và cần thiết đối với nước ta. Ví dụ:

- Đối với dữ liệu chứng minh nhân dân hay passport: khi lộ số chứng minh thư nhân dân, kẻ xấu có thể lợi dụng để mua hóa đơn trực tuyến, thay đổi thông tin



tài khoản số (tài khoản điện tử, tài chính), đặt phòng khách sạn hoặc các dịch vụ đặt mua đồ khác.

- Đối với dữ liệu là số sổ bảo hiểm: kẻ xấu có thể tra cứu thông tin về tiền lương, quá trình tham gia bảo hiểm xã hội. Qua đó biết rõ các thông tin về lý lịch, nhân thân, địa chỉ và phương thức liên hệ. Có rất nhiều việc có thể bị kẻ xấu lợi dụng các thông tin thu được để thực hiện hành vi phạm tội.

- Dữ liệu về thu thập tài chính: mức độ thu nhập tài chính liên quan trực tiếp tới các rắc rối về an ninh, phiền toái về tâm lý khi mức thu nhập tài chính bị lộ. Kẻ xấu có thể phân tích mức thu nhập để quảng cáo, gửi thông tin, gọi điện tư vấn, hiển thị các dịch vụ tương ứng với mức thu nhập.

Trình tự, thủ tục của các biện pháp bảo vệ an ninh mạng được quy định chặt chẽ bằng văn bản quy phạm pháp luật, không thể bị lợi dụng để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật, hoặc kiểm soát người dùng, kiểm soát quyền riêng tư.

Việc thực hiện quy định xác thực thông tin tài khoản số như thế nào sẽ có văn bản cụ thể của Chính phủ quy định và có lộ trình triển khai cho phù hợp với thực tế.

## **6. Tình trạng đăng tải thông tin xấu, độc, chống Nhà nước, làm nhục, vu khống hiện đang diễn ra như thế nào trên không gian mạng?**

Hiện nay các thế lực thù địch, phản động đang triệt để sử dụng không gian mạng để thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình” trên không gian mạng. Chúng triệt để sử dụng các trang web, blog, trang mạng xã hội đăng tải các bài viết, hình ảnh, clip với nội dung xuyên tạc tình hình chính trị trong nước, nói xấu chế độ, hạ uy tín các đồng chí lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, phản bác chủ nghĩa Mác – Le Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vu cáo Việt nam vi phạm tự do, dân chủ, nhân quyền, đàn áp tôn giáo, dân tộc, gây chia rẽ mối quan hệ giữa nhân dân với chính quyền, với Đảng, giảm sút niềm tin của người dân vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, lợi dụng các sự kiện chính trị trong nước và các vụ việc phức tạp để kêu gọi tụ tập đông người, kích động người dân xuống đường tuần hành, biểu tình, gây rối an ninh, trật tự, gây bạo loạn, lật đổ chính quyền nhân dân. Trong năm 2017 và 6 tháng đầu năm 2018, các đối tượng đã sử dụng gần 3.000 trang mạng, với hàng trăm nghìn lượt bài viết chống Đảng, Nhà nước. Số lượng tin bài có nội dung xấu, phản động tăng đột biến trong thời điểm diễn ra các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước<sup>2</sup>.

## **7. Dưới góc độ an ninh, vấn đề kiểm soát thông tin xấu, độc, phản cảm trên mạng xã hội như thế nào?**

Vấn đề kiểm soát thông tin xấu, độc, phản cảm trên mạng xã hội là trách nhiệm chung của toàn xã hội, do Bộ Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm chính.

Dưới góc độ an ninh, Luật An ninh mạng có đề cập tới các biện pháp xử lý thông tin có nội dung chống Đảng, Nhà nước, làm nhục, vu khống trên không gian

<sup>2</sup> Bộ Công an, Tài liệu một số vấn đề trọng tâm phục vụ trình thông qua dự án Luật An ninh mạng, Hà Nội tháng 5/2018



mạng. Đây là nội dung liên quan trực tiếp tới an ninh quốc gia đã được quy định trong Bộ Luật Hình sự quy định về hình phạt và tội phạm, còn Luật An ninh mạng chỉ quy định các biện pháp phòng ngừa, xử lý đối với các hoạt động trên không gian mạng.

Hiện nay, các thông tin xấu, độc, phản cảm chủ yếu tồn tại trên các trang mạng xã hội nước ngoài nhưng các trang mạng này hầu như không bị điều chỉnh bởi các quy định của pháp luật Việt Nam, dẫn tới tình trạng khó theo dõi, xử lý, điều tra các hành vi vi phạm. Thực trạng này xuất phát từ 3 bất cập chính:

- Một là, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác quản lý nhà nước viễn thông, internet và thông tin trên mạng còn bất cập, chưa theo kịp sự phát triển của thực tế. Trong đó phải kể đến pháp luật về an ninh mạng, quản lý thuê, báo chí và an toàn thông tin mạng.

- Hai là, hạn chế về giải pháp công nghệ, đầu tư phương án kỹ thuật để ngăn chặn hiệu quả các thông tin xấu độc.

- Ba là, sự bất hợp tác hoặc thiếu thiện chí của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, internet nước ngoài khi cung cấp thông tin qua biên giới vào Việt Nam./.

